

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT

Ngày: 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/TLPT-HS ngày 25/7/2022 đối với các bị cáo Lê Văn V, Trần Đình B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Lê Văn V; sinh năm 1977 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT: Thôn 9, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 13, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Văn L, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị Q, sinh năm 1949; vợ Phạm Thị Kim H, sinh năm 1977 (đã ly hôn) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 09/2015/HSST ngày 18/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 28/12/2016 bị Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Trần Đình B; sinh năm 1976 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: 294/11 Lý Thường Kiệt, tổ 20, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình K (đã chết) và bà Lương Thị Kh; vợ Trần Thị Thanh X, sinh năm 1982 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Bảo Q, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Văn L; các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Hòa P, Dương Tiểu B, Đặng Trung Th, Phạm Minh C không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 ngày 30/11/2021, tại sân nhà Bùi Văn T thuộc thôn 13, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang Lê Văn V đang tổ chức cho Nguyễn Bảo Q, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Văn L, Nguyễn Minh Đ, Trần Đình B đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Tuy nhiên, Lê Văn V, Nguyễn Bảo Q, Nguyễn Minh Đ và Trần Đình B chạy thoát. Tại sới gà còn các đối tượng Trần Hòa P, Phạm Minh C, Dương Tiểu B, Dương Văn P, Đặng Trung Th. Thu giữ 01 cân loại 05kg hiệu Nhơn Hòa, 01 con gà bướm màu trắng, trọng lượng 3,8kg, hai chân có gắn cựa sắt quấn băng keo; 01 con gà khét màu vàng đỏ, trọng lượng 3,8kg, hai chân có gắn cựa sắt, quấn băng keo; 01 con gà điều màu đen đỏ, trọng lượng 2,5kg; 15 cuộn băng keo đã qua sử dụng. Thu giữ trên người tham gia đá gà tổng số tiền 13.460.000đ.

Sau khi mời làm việc, các đối tượng thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 29/11/2021, Nguyễn Bảo Q gọi điện thoại cho Lê Văn V để hỏi có gà đá trọng lượng khoảng 3,6kg đến 3,8kg không để nhận đá. V gọi điện cho Trần Đình B hỏi có gà đá như trên không thì B nói có, thông qua V, hai bên cá cược đá gà được thua bằng tiền với số tiền 20.000.000đ. V gọi điện Trần Anh C, sinh năm 1987, HKTT: Thôn 13, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng nhờ mượn sân đá gà, do quen biết với Bùi Văn T nên C gọi điện cho T mượn sân nhà T đá gà, hứa sau khi đá gà xong sẽ trả số tiền 300.000đ, T đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 30/11/2021, B, Q mỗi người mang theo 01 con gà trọng lượng 3,8kg đến sân nhà T như thỏa thuận, B và Q tự mang cựa, băng keo là do V chuẩn bị. V là người đứng ra làm trọng tài, cấp kèo số tiền hai bên là 20.000.000đ, trong đó, bên Nguyễn Bảo Q chỉ có Q tham gia bỏ số tiền cá cược là 20.000.000đ, bên Trần Đình B gồm B bỏ ra 15.000.000đ, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Minh Đ mỗi người bỏ ra 2.000.000đ,

Nguyễn Văn L bỏ ra 1.000.000đ. Khi đá xong, V sẽ được hưởng 1.000.000đ tiền công tổ chức. Trong quá trình đá gà, một số đối tượng cá cược riêng với nhau bên ngoài. Khi hai con gà đang đá với nhau chưa xác định thắng thua thì các đối tượng bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 30/11/2021 là 40.000.000đ.

Cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Bùi Văn T về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Bảo Q, Trần Đình B, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Văn L, Nguyễn Nhật Tr về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/ HSST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Bảo Q, Trần Đình B, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo V số tiền 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T số tiền 60.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Q số tiền 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ số tiền 40.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Tr số tiền 40.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 30.000.000đ.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/6/2022 các bị cáo Lê Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Vào ngày 29/11/2021, Nguyễn Bảo Q gọi điện thoại cho Lê Văn V để hỏi có gà đá trọng lượng khoảng 3,6 kg đến 3,8 kg không để nhận đá. V gọi điện cho Trần Đình B hỏi có gà đá như trên không thì B nói có, thông qua V, hai bên cá cược đá gà được thua bằng tiền với số tiền 20.000.000đ. V gọi điện Trần Anh C nhờ mượn sân đá gà, do quen biết với Bùi Văn T nên C gọi điện cho T mượn sân nhà T đá gà, hứa sau khi đá gà xong sẽ trả số tiền 300.000đ, T đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 30/11/2021, B, Q mỗi người mang theo 01 con gà trọng lượng 3,8 kg đến sân nhà T như thỏa thuận, B và Q tự mang cựa, băng keo là do V chuẩn bị. V là người đứng ra làm trọng tài, cấp kèo số tiền hai bên là 20.000.000đ, trong đó, bên Nguyễn Bảo Q chỉ có Q tham gia bỏ số tiền cá cược là 20.000.000đ, bên Trần Đình B gồm B bỏ ra 15.000.000đ, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Minh Đ mỗi người bỏ ra 2.000.000đ, Nguyễn Văn L bỏ ra 1.000.000đ. Khi đá xong, V sẽ được hưởng 1.000.000đ tiền công tổ chức. Trong quá trình đá gà, một số đối tượng cá cược riêng với nhau bên ngoài. Khi hai con gà đang đá với nhau chưa xác định thắng thua thì các đối tượng bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 30/11/2021 là 40.000.000đ.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang; đã tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Bảo Q, Trần Đình B, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Nhật Tr, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Văn V, Trần Đình B: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo V có nhân thân xấu, ngày 18/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 28/12/2016 bị Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo V 18 tháng tù, bị cáo B 06 tháng tù là phù hợp. Bị cáo V kháng cáo nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới, không đủ điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V.

Xét kháng cáo của bị cáo B thì thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo đã nộp tiền đánh bạc nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn V, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo V.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình B, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Trần Đình B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo V số tiền 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 14/9/2022).

Giao bị cáo Trần Đình B cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Tr hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong Tr hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Trần Đình B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện B (04);
- VKSND huyện B (01);
- Cơ quan CSĐT CA B (01);
- Cơ quan THAHS CA B (01);
- Bị cáo (04);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài

